

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030

Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030 (sau đây gọi là Chỉ thị số 15-CT/TW), Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục góp phần củng cố, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, thuận lợi, mở rộng không gian cho phát triển; phát huy vai trò tiên phong của ngoại giao kinh tế trong huy động nguồn lực bên ngoài, tối ưu hóa và kết hợp hiệu quả với nguồn lực bên trong để nâng cao tiềm lực kinh tế.

2. Ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển là nhiệm vụ trung tâm của nền ngoại giao tiên phong, toàn diện, hiện đại, từ Trung ương đến địa phương, bao gồm cả hoạt động đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân, cần sự điều phối thống nhất, phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành, địa phương và doanh nghiệp, trong đó lực lượng đối ngoại đóng vai trò nòng cốt; phấn đấu đưa ngoại giao kinh tế trở thành động lực mạnh mẽ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

3. Kết hợp nhuần nhuyễn và gắn kết chặt chẽ ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển với ngoại giao chính trị, ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại, công tác người Việt Nam ở nước ngoài và bảo hộ công dân; tiếp tục đổi mới tư duy và phương thức triển khai trên tinh thần ngoại giao phục vụ phát triển.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền về vai trò, tầm quan trọng của công tác ngoại giao kinh tế, xác định ngoại giao kinh tế là động lực quan trọng để phát triển nhanh và bền vững.

2. Mở rộng, làm sâu sắc hơn mối quan hệ với các đối tác, nhất là các nước láng giềng, các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện; tranh thủ các quan hệ chính trị đối ngoại để thúc đẩy hợp tác kinh tế, hợp tác khoa học – công nghệ, thu hút nguồn lực cho nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ.

3. Thực thi và tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên; nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp địa phương; xây dựng ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển, lấy người dân và doanh nghiệp

làm trung tâm; tăng cường theo dõi, cập nhật thông tin, tình hình thế giới; nâng cao năng lực dự báo, tham mưu chiến lược về hội nhập quốc tế về kinh tế.

4. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, phát huy vai trò của đối ngoại Đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân tại các sự kiện quốc tế và các diễn đàn kinh tế đa phương; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác đối ngoại và ngoại giao kinh tế.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Ngoại vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thúc đẩy mối quan hệ, ký kết hợp tác với các địa phương nước ngoài, tổ chức quốc tế, tập đoàn kinh tế... đưa các mối quan hệ này đi vào chiều sâu thiết thực, hiệu quả, tạo sự đan xen, gắn kết lợi ích giữa thành phố với đối tác.

b) Tăng cường việc tham gia các hoạt động, chương trình với các diễn đàn kinh tế quốc tế và những vấn đề quốc tế có tầm quan trọng chiến lược, phù hợp với ưu thế, ưu tiên phát triển của thành phố.

c) Phối hợp các cơ quan liên quan đề xuất các cơ chế, chính sách tạo điều kiện để người Việt Nam ở nước ngoài về thành phố đầu tư, sản xuất, kinh doanh; nâng cao hiệu quả huy động, tận dụng nguồn lực về tài chính, tri thức, khoa học - công nghệ, mạng lưới đối tác của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế, nhất là trong các lĩnh vực công nghệ cao, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, dược phẩm-y tế, biến đổi khí hậu.

d) Phối hợp với các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài và các sở, ban, ngành liên quan đẩy mạnh các hoạt động giới thiệu, quảng bá về thành phố với các đối tác quốc tế, phối hợp xử lý vướng mắc trong các vấn đề có yếu tố nước ngoài hoặc nhạy cảm về đối ngoại.

đ) Tham mưu Lãnh đạo thành phố về công tác đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước với các chính đảng, đảng cầm quyền, chính quyền các địa phương nước ngoài, góp phần thúc đẩy quan hệ song phương, tạo thuận lợi cho công tác ngoại giao kinh tế.

e) Phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng công tác đối ngoại và ngoại giao kinh tế cho cán bộ, công chức, viên chức thành phố.

g) Tăng cường công tác theo dõi, cập nhật kịp thời, hiệu quả thông tin, tình hình kinh tế thế giới để phối hợp với các cơ quan liên quan có các tham mưu phù hợp về kinh tế quốc tế cho lãnh đạo thành phố.

h) Tham mưu Lãnh đạo thành phố đăng cai tổ chức các hội nghị đa phương hoặc sự kiện quốc tế uy tín có quy mô để tăng cường quảng bá, lồng ghép các hoạt động hợp tác kinh tế, quảng bá văn hóa của thành phố.

2. Sở Công Thương

a) Tăng cường phổ biến về các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên, đặc biệt cho các đối tượng như cơ quan quản lý cấp thành phố và địa phương, hiệp hội doanh nghiệp, hợp tác xã... thông qua các phương tiện truyền thông, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết và các công việc cần triển khai.

b) Cung cấp thông tin và hướng dẫn doanh nghiệp tận dụng ưu đãi thuế từ các nước nhập khẩu.

c) Cập nhật các thông tin từ các Bộ chủ quản, Thương vụ Việt Nam ở các nước, các viện nghiên cứu có thông tin về thị trường và cung cấp cho doanh nghiệp.

d) Hỗ trợ các doanh nghiệp khai thác hiệu quả các thị trường quốc tế, phối hợp các đơn vị liên quan hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn gắn với công nghệ cao, tham gia hiệu quả vào các chuỗi giá trị khu vực.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tăng cường thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, vận động ODA; chú trọng thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn kinh tế lớn có công nghệ tiên tiến, hiện đại.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố, từ đó phát triển ngoại giao kinh tế.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ động thu hút nguồn lực bên ngoài cho nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và phát triển công nghệ, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, tham gia vào mạng lưới đổi mới sáng tạo của các địa phương quốc tế.

b) Phối hợp với các đơn vị, viện, trường và doanh nghiệp chủ động tìm kiếm nguồn vốn đầu tư hợp pháp ngoài ngân sách nhà nước cho khoa học – công nghệ; tìm kiếm các công nghệ, thiết bị tiên tiến để ứng dụng, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

5. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Hội chợ triển lãm Cần Thơ

a) Chủ trì tổ chức và quản lý hiệu quả chương trình xúc tiến đầu tư thương mại, xúc tiến mở rộng các thị trường mới; chủ động phối hợp với Bộ, ngành Trung ương thực hiện một số chương trình xúc tiến thương mại trọng điểm quốc gia.

b) Xây dựng kế hoạch xúc tiến đầu tư, tập trung vào các dự án phát triển các lĩnh vực theo định hướng, ưu tiên của thành phố trong từng giai đoạn.

6. Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị thành phố

Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan tranh thủ nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài thông qua hoạt động ngoại giao

kinh tế và các kênh đối ngoại địa phương và đối ngoại nhân dân.

7. Các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện

Triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước bằng nhiều hình thức, đảm bảo phù hợp với điều kiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương, xác định ngoại giao kinh tế là một động lực quan trọng để phát triển đất nước và thành phố nhanh, bền vững; đồng thời đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác nghiên cứu, dự báo, đánh giá, phát hiện những vấn đề mới, xu thế mới, những rủi ro của thời đại, phục vụ việc xây dựng, điều chỉnh, thực hiện các chiến lược, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Hàng năm, trên cơ sở Kế hoạch này và dự toán chi tiết để thực hiện nhiệm vụ do các Sở, ban ngành, địa phương lập, Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố cân đối, bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách và các quy định hiện hành để thực hiện.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được huy động từ nguồn ngân sách Nhà nước, các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện chỉ đạo, phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm (trước ngày 30 tháng 11) hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố, gửi báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện về Sở Ngoại vụ để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có những khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề nghị các Sở, ban, ngành thành phố và địa phương chủ động báo cáo và đề xuất ý kiến gửi về Sở Ngoại vụ để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh, bổ sung, bảo đảm việc thực hiện Kế hoạch đồng bộ và có hiệu quả. *mm*

Nơi nhận:

- TT Thành ủy, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (3ABC);
- Lưu VT. NHH *uw*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Việt Trường